

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

Bản án HNGĐ sơ thẩm
Số: 07/2022/HNGĐ-ST.
Ngày 30/12/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Ngân; Ông Trần Quang Lưu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 11/2022/TLST - HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1991; Trú tại: Cao Đình, xã Tri phương, huyện Tiên Du, Bắc Ninh

(Các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị Nguyễn Thị D có lời khai trình bày: Chị kết hôn với anh T năm 2013 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri Phương, huyện Tiên Du. Sau khi kết hôn chị về nhà chồng chung sống. Cuộc sống ổn định đến 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính cách không hợp, hay cãi vã. Anh T chơi bời thích tụ tập rượu chè rồi say sấn về lại cãi vã đánh đập chị. Việc anh T cư xử quá đáng với chị gia đình chồng đều biết thậm chí anh T đánh chị trước mặt bố mẹ anh ấy nhưng mọi người không ai can thiệp. Tháng 10/2020 vợ chồng mâu thuẫn trầm T chị về nhà đẻ ở và vợ chồng ly thân cho đến nay. Trong suốt hai năm ly thân, anh T không hề hỏi han gì với chị, thậm chí chị về nhà chồng thăm con thì nhà chồng vút đồ đạc đuổi đi và bảo chị giải quyết ly hôn cho dứt điểm đi không cho chị vào nhà. Đến nay, chị nhận thức rõ vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung: Nguyễn Đình P, sinh ngày 13/11/2013 và Nguyễn Đình K, sinh ngày 28/9/2016;

Hiện nay hai con đang ở nhà nội cùng bố. Vợ chồng ly hôn chị biết anh T muốn nuôi hai con nhưng chị cũng có nguyện vọng nuôi một trong hai con; Chị đề nghị được nuôi con nhỏ (K) còn anh T nuôi con lớn (P). Thời gian qua chị đã sắp xếp được

thời gian và có người trông nom con giúp chị những khi chị đi làm; Chị đề nghị Tòa án cho chị được nuôi con theo nguyện vọng.

Chị hiện tại làm công ty CEDO tại KCN Đại Đồng, Hoàn Sơn, Tiên Du một ngày chị làm 12h (từ 8h đến 20h) thu nhập 10 triệu đồng/tháng chị đảm bảo đủ điều kiện chăm lo cho con. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết;

Phía bị đơn Tòa án đã giao thông báo nhiều lần nhưng anh Nguyễn Đình T luôn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai, không công bố chứng cứ và hòa giải được giữa anh chị.

Quá trình làm việc với gia đình anh T, gia đình anh cho biết gia đình và anh T đã biết việc chị D làm đơn ly hôn và đã nhận được các thông báo của Tòa án. Đối với việc chị D xin ly hôn anh T nhất trí tuy nhiên do bận công việc nên anh không có thời gian đến Tòa án giải quyết. Gia đình anh T xác định đã nhận được mọi thông báo, quyết định của Tòa án và đã giao cho anh T đầy đủ.

Nguyên đơn có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn vắng mặt hai lần không có lý do nên phiên tòa tiếp tục xét xử theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với bị đơn vắng mặt tại quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa không có lý do nên chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 29, 147, 177 BLTTDS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị D.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đình P, sinh ngày 13/11/2013 cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con Nguyễn Đình K, sinh ngày 28/9/2016 cho chị D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Anh chị được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật;

Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Án phí: Chị D phải chị án phí theo quy định pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Đình T kết hôn năm 2013. Anh chị đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị D thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị trình bày là do anh T chơi bời không có trách nhiệm với gia đình vợ con. Gia đình (bố) anh T cũng thừa nhận vợ chồng anh chị có mâu thuẫn nhưng cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do chị D đi làm quan hệ bạn bè không rõ ràng nên anh T bực mình và vợ chồng hay xô xát.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị là có thực, hai vợ chồng đã ly thân nhiều năm. Mức độ mâu thuẫn thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy cần chấp nhận đơn ly hôn của chị D, xử cho chị được ly hôn anh T là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung Ngô Đình P, sinh ngày 13/11/2013 và Ngô Đình K, sinh ngày 28/9/2016

Chị D có nguyện vọng muốn được nuôi cả 01 con (cháu K) và đề nghị giao cháu P cho anh T nuôi;

Đối với việc chị D xin được nuôi cháu K xét thấy về công việc của chị D ổn định nhưng thời gian làm việc kéo dài nên có nhiều khó khăn trong thời gian chăm lo khi nuôi con tuy nhiên thời gian qua chị D đã cố gắng thu xếp về thời gian và người hỗ trợ chăm lo cho con trong thời gian đi làm; Mặt khác, bản thân anh T không đến làm việc tại Tòa án nên về công việc và thu nhập của anh không làm rõ được; Về hiện tại hai con đang ở cùng anh nhưng theo gia đình anh cung cấp thì anh cũng đi làm từ sáng đến tối mới về, hầu như việc chăm sóc các con hàng ngày là từ sự hỗ trợ của bố mẹ anh với các con; Xét thấy, từ điều kiện hoàn cảnh của anh T và chị D cần phân chia quyền nuôi các con giữa anh chị để phù hợp về tình hình kinh tế và công việc của anh chị là phù hợp; Cháu P có nguyện vọng xin được ở cùng bố như vậy xét thấy cần giao cháu P cho anh T nuôi; Giao cháu K cho chị D nuôi sau khi anh chị ly hôn là phù hợp;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Anh chị được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Nguyễn Đình T;

Về con chung: Giao con Ngô Đình P, sinh ngày 13/11/2013 cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con Ngô Đình K, sinh ngày 28/9/2016 cho chị D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Anh chị được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị D phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2021/0002188 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THADS huyện Tiên Du;
- UBND xã Tri Phương
- Dương sự.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng